

MỘT SỐ THÁCH THỨC, TRỞ NGẠI TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI CÓ SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG Ở BOTSWANA

Dương Thị Minh Phượng*

Đặt vấn đề

Du lịch sinh thái (DLST) được coi là một trong những ngành công nghiệp chính ở nước Cộng hòa Botswana (Nam Phi). Ngày nay, ở đất nước này, các hoạt động phát triển DLST ở các khu bảo tồn được quản lý một cách chặt chẽ và có định hướng rõ ràng nhằm nhấn mạnh mục tiêu giáo dục và bảo tồn (Mbaiwa, 2004). Thay cho các hoạt động du lịch thụ động trước đây, các chương trình phát triển DLST ở Botswana giúp du khách trải nghiệm và hòa mình vào các hoạt động văn hóa của cư dân bản địa lồng ghép với các hoạt động tham quan, chụp ảnh hay các hoạt động săn bắn.

Bài viết này mong muốn làm rõ các giả thuyết liên quan đến những nỗ lực trong việc phát huy vai trò của cộng đồng trong công tác quản lý tài nguyên thông qua hình thức phát triển loại hình DLST ở Botswana. Qua đó cho thấy, vẫn còn tồn tại một số trở ngại và thách thức trong quá trình thực thi các chính sách phát triển mô hình này ở cấp độ địa phương (Twymann, 2000). Sau khi phân tích các vấn đề nảy sinh từ các khía cạnh trách nhiệm chính quyền địa phương, năng lực cộng đồng và các vấn đề khác (giới tính, xung đột), bài viết sẽ xác định một số giải pháp cải thiện phát triển DLST có sự tham gia của cộng đồng ở Botswana.

Lịch sử phát triển du lịch sinh thái có sự tham gia của cộng đồng ở Botswana

Để đáp ứng với sự đồng thuận ngày càng tăng giữa các nhà bảo tồn và các tổ chức bảo tồn quốc tế, từ những năm 1970, mô hình phát triển DLST có sự tham gia cộng đồng đã được định hình ở Botswana. Mục tiêu hướng đến của mô hình này là góp phần nâng cao nhận thức và khuyến khích sự tham gia, từ đó có thể giúp trao quyền cho cộng đồng trong công tác quản lý nguồn tài nguyên dựa vào phát triển du lịch. Cụ thể hơn, cộng đồng sẽ được thể hiện vai trò chủ động trong công tác quản lý động vật hoang dã phục vụ cho quá trình phát triển các chương trình du lịch sinh thái ở Botswana (Swatuk, 2005), ví dụ các hoạt động phục vụ cho du lịch tham quan, chụp ảnh và du lịch săn bắn (trong một số khu vực với danh sách động vật cho phép).

Quá trình ban hành và thực hiện chính sách trong cộng đồng ở Botswana

Chính phủ Botswana đã có những nỗ lực trong việc ban hành các chính sách phát triển DLST ở cộng đồng. Điều này được thể hiện rõ trong các chính

* Trường Đại học Tôn Đức Thắng, TP Hồ Chí Minh.

sách và những quy định liên quan, đều có đề cập đến việc nâng cao năng lực cộng đồng địa phương trong việc quản lý các nguồn lực để duy trì những lợi ích kinh tế, xã hội, hướng tới phát triển bền vững (Hughey *et al.*, 2000). Các mục tiêu cụ thể bao gồm:

- Thực hiện chiến lược bảo tồn hệ sinh thái dựa trên quan điểm khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong cách tiếp cận quản lý, bao gồm cả việc giám sát nguồn tài nguyên, đảm bảo đa dạng sinh học, bảo tồn hệ sinh thái;

- Tăng cường phát triển kinh tế-xã hội và giảm nghèo trong khu vực nông thôn bằng cách cung cấp cơ hội cho các cộng đồng tiếp cận với lợi ích từ việc phát triển du lịch gắn với mục tiêu bảo tồn nguồn tài nguyên (Matlakala, 2004).

Một minh chứng điển hình cho sự nỗ lực này là trường hợp của khu bảo tồn động vật hoang dã Okwa, Ghanzi. Bắt đầu từ những năm 1990-1996, những hoạt động phát triển du lịch ở khu bảo tồn này đều được thực hiện với chủ trương là khuyến khích sự tham gia của cộng đồng địa phương trong công tác tư vấn và trong các cuộc họp bàn về phát triển du lịch được tổ chức ở ngay các thôn bản (Twymann, 1998). Trong các cuộc họp đó, cộng đồng được giới thiệu một cách chi tiết các chính sách có liên quan đến hoạt động du lịch và vai trò của họ trong các dự án du lịch. Ngoài ra, nhiệm vụ của các công ty du lịch Safari (săn bắn) và cộng đồng cũng được phân công một cách rõ ràng. Ví dụ, cộng đồng sẽ chịu trách nhiệm về việc bảo vệ nguồn tài nguyên động vật hoang dã và các hoạt động có liên quan trong các khu vực dành cho các hoạt động DLST, trong khi đó, các công ty du lịch được phân công điều hành các chương trình du lịch và kỹ năng tiếp thị du lịch (Hughey *et al.*, 2000).

Một số trở ngại, thách thức trong quá trình áp dụng mô hình DLST có sự tham gia của cộng đồng

Mặc dù các nhà quản lý và các nhà làm chính sách ở Botswana đã chuẩn bị đầy đủ các bước cần thiết và vận dụng các nguyên tắc cơ bản để phát huy vai trò của cộng đồng trong các hoạt động du lịch như đã nêu ở trên, nhưng trong thực tế, những nỗ lực này đang phải đối mặt với một số trở ngại và khó khăn.

1. Trở ngại từ việc chia sẻ quyền lực của chính quyền địa phương

Theo Twymann (1998), trong bất kỳ dự án nào có liên quan đến việc đồng quản lý và áp dụng phương pháp tiếp cận có sự tham gia của cộng đồng, chính quyền địa phương đóng một vai trò rất quan trọng. Tuy nhiên, để thúc đẩy những người lãnh đạo địa phương thể hiện đúng trách nhiệm và nghĩa vụ trong việc chia sẻ quyền lực quản lý nguồn tài nguyên cho cộng đồng là một việc không dễ dàng. Trên thực tế, vẫn còn một số vấn đề cần được nhìn nhận lại (Hughey *et al.*, 2000).

Thứ nhất, sự thiếu quan tâm và nhiệt tình của chính quyền địa phương trong việc đồng ý chia sẻ quyền quản lý trong các chương trình, kế hoạch phát triển du lịch cho cộng đồng. Bởi vì DLST ở Botswana là một trong những nguồn thu nhập chính và đem lại nguồn lợi nhuận lớn vì thế sẽ rất bất lợi cho các cấp

chính quyền nếu chia sẻ quyền lực cho người khác (Hughey *et al.*, 2000). Thứ hai, một số người còn nghĩ rằng, vị trí chính trị của mình sẽ bị đe dọa khi phải chia sẻ quyền lực (Hughey *et al.*, 2000).

Những lo ngại này không chỉ làm cho việc ban bố các chính sách phát triển, các chương trình, kế hoạch thực thi ở địa phương một cách không đồng đều mà còn dẫn đến sự phối hợp kém và không hiệu quả về trách nhiệm giữa các bên liên quan trong các kế hoạch phát triển du lịch. Kết quả là, quyền quản lý nguồn tài nguyên trong các kế hoạch phát triển DLST có sự tham gia của cộng đồng ở Botswana thực sự vẫn thuộc về một nhóm người lãnh đạo ở trên và không hoàn toàn được chia sẻ cho cộng đồng (Twyman, 2000).

2. Năng lực tham gia của cộng đồng

Một số nghiên cứu cho thấy, trên thực tế, năng lực tham gia của cộng đồng trong công tác quản lý động vật hoang dã phục vụ cho phát triển DLST ở Botswana vẫn còn nhiều hạn chế.

Thứ nhất, hầu hết các cộng đồng ở châu Phi tương đối nghèo, họ chỉ tập trung vào những nhu cầu thiết yếu và sinh kế hàng ngày hơn là thực hiện những việc đòi hỏi một tầm nhìn xa trong thời gian dài như công tác bảo tồn nguồn tài nguyên vì vậy rất khó khăn để khuyến khích tất cả mọi người trong cộng đồng tham gia vào các hoạt động phát triển du lịch mang tính chất bảo tồn nguồn động thực vật hoang dã (Hughey *et al.*, 2000).

Thứ hai, theo Suich & Child (2009), nguồn thu nhập chính của những nông dân ở những khu vực lân cận các khu bảo tồn ở Botswana là kinh tế nông nghiệp, nhưng hoa màu của họ lại thường xuyên bị tàn phá bởi các động vật hoang dã, vì vậy dễ dẫn đến việc họ sẽ tấn công các động vật này để bảo vệ sinh kế của mình. Chính tình trạng đó làm cho mối quan hệ giữa cộng đồng và chính quyền ngày càng xấu đi và trong một số trường hợp đã nảy sinh ra xung đột giữa hai bên (IIED, 2000).

Thứ ba, do những hạn chế về năng lực, những người dân tham gia trực tiếp vào các hoạt động phát triển du lịch đã gặp rất nhiều khó khăn và trở ngại. Ví dụ, để làm tốt công tác quản lý nguồn động vật hoang dã, đòi hỏi những người này phải có kiến thức (kiến thức sinh thái và khoa học) và một số kỹ năng cần thiết, nhưng trên thực tế, trình độ học vấn thấp đã cản trở những người này tham gia vào các hoạt động quan trọng như thảo luận và bàn bạc các kế hoạch phát triển thu hút khách hay xây dựng các chiến lược phát triển du lịch dài hạn.

3. Các vấn đề về giới

Sự thiếu tự tin, thiếu năng lực và kỹ năng đã cản trở đáng kể sự đóng góp của phụ nữ trong việc quản lý những chương trình DLST mặc dù họ có một vai trò trực tiếp trong quá trình bảo vệ động vật hoang dã ở Botswana (Cassidy, 2001). Điều này có thể được giải thích vì phụ nữ (đặc biệt là phụ nữ ở các nước nghèo và những nước đang phát triển như Botswana) thường có rất ít cơ hội

trong việc tiếp cận với các điều kiện về giáo dục, y tế, kinh tế cũng như các tiền đề liên quan đến quá trình ra quyết định (Hughey *et al.*, 2000). Trong nghiên cứu của mình, Cassidy (2001) đã chứng minh được, trong bất kỳ các ‘kgotla’ (địa điểm tổ chức các cuộc họp cộng đồng ở Botswana), người phụ nữ thường ngồi trên sàn nhà đăng sau những người đàn ông và rất hiếm khi nhìn thấy những đóng góp của họ vào các buổi họp đó.

Tóm lại, trên thực tế, vẫn còn tồn tại các mô hình “từ trên xuống” (top-down) trong suốt quá trình thực hiện các chính sách khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong các hoạt động phát triển DLST ở Botswana (Twymann, 2000). Điều này dẫn đến những xung đột và mâu thuẫn vẫn tiếp diễn giữa các cơ quan trong bộ máy quản lý nhà nước ở Botswana, giữa cấp quản lý và người dân địa phương (Suich & Child, 2009). Một câu hỏi được đặt ra là, liệu có hay không việc trao quyền thực sự cho cộng đồng ở Botswana trong các kế hoạch phát triển DLST hay chỉ đơn thuần là mang tính chất hình thức?

Một số giải pháp đề xuất

Thứ nhất, để giảm xung đột giữa các bên liên quan, điều quan trọng là phải thúc đẩy quá trình đối thoại giữa các nhà quản lý và cộng đồng địa phương và các bên có liên quan (Campbell *et al.*, 2003). Thúc đẩy quá trình này cũng sẽ giúp ngăn chặn sự thống trị của bất cứ một nhóm người nào (hoặc là chính quyền địa phương hoặc là các công ty du lịch...) trong các hoạt động phát triển DLST ở Botswana (Matlakala, 2004).

Bên cạnh đó, theo Fund & Hitchcock (2000), một trong những điều quan trọng nhất là cần phải nâng cao năng lực cộng đồng trong quá trình tham gia và ra quyết định liên quan đến các hoạt động bảo tồn. Theo lý thuyết của phát triển cộng đồng, những người sống gần khu vực nguồn tài nguyên cần phải được trang bị các kiến thức và kỹ năng tương ứng để quản lý một cách thành công và phát huy tối đa lợi ích từ việc sử dụng nguồn tài nguyên. Vì vậy, việc thiết kế và cung cấp các khóa đào tạo ngắn hạn cho người dân địa phương, nâng cao năng lực, hỗ trợ các kiến thức sinh thái, và khoa học để quản lý và triển khai các chương trình du lịch là rất cần thiết. Ngoài ra, chính phủ Bostwana cần có trách nhiệm trong việc khôi phục các kiến thức bản địa của cộng đồng dân cư địa phương và lồng ghép vào các chương trình du lịch, nâng cao tính cạnh tranh, duy trì tính hiệu quả và bền vững trong việc phát triển loại hình du lịch sinh thái (Twymann, 2000).

Thứ ba, liên quan đến việc cải thiện sự tham gia của phụ nữ trong các cuộc họp cũng như trong quá trình ra quyết định, cần có những cơ chế nhất định nhằm giúp phụ nữ cảm thấy tự tin hơn trong việc trình bày ý kiến và quan điểm của mình.

Kết luận

Thúc đẩy mô hình DLST có sự tham gia của cộng đồng ở Botswana được xem là một cách thức để phát triển kinh tế dựa vào lợi thế so sánh của các

đặc tính văn hóa, địa lý và sinh thái bản địa (Suich & Child 2009). Ngoài ra, phương thức này cũng cung cấp cho người dân địa phương cơ hội kiểm soát và duy trì nguồn tài nguyên, đồng thời góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống. Tuy nhiên, việc thực hiện mô hình này ở Botswana trên thực tế, theo đánh giá của các nhà nghiên cứu là chưa mang tính bền vững do những khó khăn và thách thức như đã phân tích ở trên.

Do đó, để phát triển thành công mô hình DLST có sự tham gia của cộng đồng trong điều kiện bối cảnh xã hội, kinh tế cụ thể của Botswana, ngoài các giải pháp đề xuất ở trên, cần phải quan tâm hơn nữa quá trình thực thi các chính sách hiện có. Cụ thể hơn, cần đảm bảo quá trình thực thi các chính sách phải được tuân thủ theo một cơ chế phù hợp sao cho có thể tạo ra một bầu không khí thoải mái, nâng cao sự tự tin cho người dân khi tham gia. Thực hiện được điều này, vừa có thể đảm bảo được sự công bằng về mặt phân chia quyền lực, giảm bớt những xung đột và mâu thuẫn giữa các bên có liên quan, rút ngắn khoảng cách về giới và tăng cường năng lực quản lý của cộng đồng hướng tới sự phát triển bền vững (Fund & Hitchcock, 2000).

D T M P

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Agrawal, A & Gibson, CC 1999, “Enchantment and disenchantment: The role of community in natural resource conservation”, *World Development*, vol. 27, no. 4, pp. 629-649.
2. Campbell, L, Lisa, M, Vainio-Matilla, A 2003, “Participatory development and community-based conservation: opportunities missed for lessons learned?”, *Human Ecology*, vol.31. no.3, pp.417-437.
3. Cassidy, L 2001, “Improving women’s participation in community-based natural resource management in Botswana”, *Occasional Paper 5*, The International Union for Conservation of Nature.
4. Dressler, W, McCarthy, J, Kull, C, Hayes, T, Brockington, D, Schoon, M, Buscher, B & Shrestha, K , Dressler, W 2010, “From hope to crisis and back again? A critical history of the global CBNRM narrative”, *Environmental Conservation*, vol. 31, no. 1, pp. 5-15.
5. Fund KP & Hitchcock RK 2000, “Steps in the formation of community-based resource management institutions and legal bodies for conservation and development activities in Botswana”, IUCN/SNV CBNRM Support Program.
6. Hughey KFD, Buhrs T & Songorwa AN 2000, “Community-based wildlife management in Africa: a critical assessment of the literature”, *Natural Resource*, vol. 40, pp. 603-642.
7. IIED, See International Institute for Environment and Development 2000, *Community power, participation, conflict and development choice: community wildlife conservation in the Okavango region of northern Botswana*, A Report to the Overseas Development Administration of the British Government, London.
8. Matlakala, L 2004, “Community based management”, *Sustaining Liveli-hoods in Southern Africa*, vol.14, pp.1-7.
9. Mbaiwa, JE 2004, “The success and sustainability of community-based natural resource management in the Okavango Delta, Botswana”, *South African Geographical Journal*, vol. 86, no. 1, pp. 44-53.
10. Suich, H & Child B 2009, *Evolution and Innovation in Wildlife Conservation: From Parks and Game Ranches to Transfrontier Conservation Areas*, Earthscan, UK.

11. Swatuk, LA 2005, "From 'Project' to 'Context': Community Based Natural Resource Management in Botswana", *Global Environmental Politics*, vol. 5, no. 3, pp. 95-124.
12. Twyman, C 2000, "Rethinking Participatory conservation? Community-based natural resource management in Botswana", *Geographical Journal*, 166(4): 323-335.
13. Twyman, C 1998, "Rethinking community resource management: managing resources or managing people in western Botswana?", *Third World Quarterly*, vol. 19, no. 4, pp. 745-770.

TÓM TẮT

Trong những thập niên gần đây, phát triển du lịch sinh thái có sự tham gia của cộng đồng đã đóng một vai trò hàng đầu trong chiến lược bảo tồn trên toàn thế giới (Dressler *et al.*, 2010). Đặc biệt, mô hình này ra đời với kỳ vọng rằng, nhu cầu phát triển của cộng đồng địa phương sẽ được đảm bảo theo hướng nguồn tài nguyên sẽ được sử dụng bền vững và đảm bảo được tính bảo tồn nguyên vẹn (Agrawal & Gibson, 1999; Dressler *et al.*, 2010). Thông qua trường hợp điển hình ở Botswana, mục đích của bài viết này nhằm phân tích và nhìn nhận cách thức thực hiện loại hình du lịch sinh thái có sự tham gia của cộng đồng được thực hiện ở cấp độ địa phương ở Botswana. Bài viết phát hiện rằng, vẫn còn tồn tại một số thách thức và trở ngại thực sự trong quá trình áp dụng các chính sách về phát triển mô hình du lịch này ở Botswana, trong đó có thể kể đến các vấn đề xuất phát từ đại diện các cấp chính quyền, năng lực cộng đồng và các vấn đề có liên quan khác (giới tính, xung đột). Một số chiến lược để giải quyết những vấn đề này bao gồm thúc đẩy đối thoại giữa các nhà quản lý và cộng đồng địa phương (Campbell *et al.*, 2000); nâng cao nhận thức cộng đồng bằng cách cung cấp các khóa đào tạo ngắn hạn (Twyman, 2000); hoặc khuyến khích sự tham gia của phụ nữ trong quá trình ra quyết định.

ABSTRACT

SOME CHALLENGES AND OBSTACLES IN ECO-TOURISM DEVELOPMENT WITH THE PARTICIPATION OF COMMUNITIES IN BOTSWANA

In recent decades, community-based ecotourism has played a leading role in conservation strategies worldwide (Dressler *et al.*, 2010). In particular, it was emerged with the expectation that the needs of local community will be responded in a sustainable resource use framework and the natural resource conservation (Agrawal & Gibson, 1999; Dressler *et al.*, 2010). By offering a critical examination from Botswana case study, this essay reviews and analyses the way in which community-based ecotourism policies are implemented at the local level. It argues that there are some real challenges in engaging community to the ecotourism activities in this country, including the issues from government representation and accountability, community and other issues (gender, conflict). The strategy to tackle with these issues should be based on promoting dialogue between managers and local communities (Campbell *et al.*, 2000); raising community awareness by delivering short training modules (Twyman, 2000); or improving women's participation in decision-making process.